TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 21 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 151/2025/TLST-VDS ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1963, CCCD: 074063010539; địa chỉ thường trú: Ấp A, Khu phố G, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Trần Thị B, sinh năm 1963; CCCD: 074163000549; địa chỉ thường trú: Số G P, Tổ A, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày 15/7/1985 của Ủy ban nhân dân xã H, thị xã T, tỉnh Sông Bé. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B có 02 con chung tên Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 19/5/1986 và Nguyễn Thiên T1, sinh ngày 22/5/1991 đã trên 18 tuổi không yêu cầu nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B trên 60 tuổi nên thuộc trường hợp miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con chung là Nguyễn Thị Cẩm T, sinh ngày 19/5/1986 và Nguyễn Thiên T1, sinh ngày 22/5/1991 đã trên 18 tuổi không yêu cầu nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị B thuộc trường hợp miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 15-Thành phố Hồ Chí Minh
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Th;
- Người yêu cầu;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Hằng